TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST- HNGĐ	*Sầm Sơn, ngày 04 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2025/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu T – sinh năm: 1982

Bị đơn: Chị Hà Thị T1 – sinh năm: 1988

Cùng ĐKHKTT: Tổ dân phố H, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (nay là Tổ dân phố H, phường S, tỉnh Thanh Hóa.)

Cùng nơi ở hiện nay: Số nhà 08, đường L, tổ dân phố H, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (nay là số nhà 08, đường L, tổ dân phố H, phường S, tỉnh Thanh Hóa.)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Hữu T và chị Hà Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Hữu T và chị Hà Thị T1 thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Anh Nguyễn Hữu T và chị Hà Thị T1 có hai con chung là các cháu: Nguyễn Thị Bích N sinh ngày 21/7/2010 và cháu Nguyễn Thị Minh D sinh ngày 30/4/2014. Ly hôn anh chị thống nhất, giao cả hai cháu Nguyễn Thị Bích N, Nguyễn Thị Minh D cho chị Hà Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hữu T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

* *Về tài sản*: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Anh chị thỏa thuận anh Nguyễn Hữu T nộp: 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Hữu T đã nộp theo biên lai ký hiệu: BLTU/25, số: 0000703 ngày 06/6/2025 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn, anh được nhận lại 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4 – Thanh Hóa;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Thanh Hóa;
- Phòng GĐKT TA tỉnh Thanh Hóa
- UBND phường S.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong